

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GREENFARM VẠN PHÚC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GREENFARM VẠN PHÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109782901

3. Ngày thành lập: 20/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 2, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979270765

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn thức ăn và nguyên; liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa). (Loại trừ Nhà nước cấm) hoặc (Không hoạt động tại trụ sở)	4620
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác Bán buôn thực phẩm chức năng (Nghị định 67/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).	4632
3.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113(Chính)
4.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
5.	Trồng cây hàng năm khác	0119
6.	Trồng cây ăn quả	0121

7.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: - Trồng cây cảnh lâu năm; - Trồng cây lâu năm khác còn lại	0129
8.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
9.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
10.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò Chi tiết: Chăn nuôi trâu bò	0141
11.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn Chi tiết: Chăn nuôi lợn	0145
12.	Chăn nuôi gia cầm	0146
13.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
14.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
15.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4711
17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	4719
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thực phẩm chức năng (Nghị định 67/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).	4722
19.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt Chi tiết: - Chế biến và bảo quản thịt (Điều 20, 25 Luật an toàn thực phẩm 2010); - Chế biến và bảo quản các sản phẩm từ thịt (Điều 20, 25 Luật an toàn thực phẩm 2010)	1010

20.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: - Sản xuất nước ép từ rau quả; - Chế biến và bảo quản rau quả khác.	1030
21.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (Không hoạt động tại trụ sở) (Điều 18, 19 Nghị định 108/2017/NĐ-CP về quản lý phân bón)	2012
22.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4781
23.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách đường bộ loại khác trong nội thành, ngoại thành (trừ xe buýt)	4931
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng, - Kinh doanh vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4932
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP về Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô)	4933
26.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (trừ kinh doanh dịch vụ bảo vệ)	8110
27.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	HOÀNG VĂN KỶ	Việt Nam	Số 33 Ngách 35, Ngõ Giếng Mút, Phố Bạch Mai, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	50,000	001060020205	
2	CHẾ CÔNG HÀ	Việt Nam	Số 1A, ngõ 93/28 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	50,000	042056000299	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN KỶ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/07/1960

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001060020205

Ngày cấp: 02/03/2020

Nơi cấp: cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 33 Ngách 35, Ngõ Giếng Mút, Phố Bạch Mai, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 33 Ngách 35, Ngõ Giếng Mút, Phố Bạch Mai, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội